TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH Bản án số: 143/2025/HS-ST Ngày: 31 - 10 -2025	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh T

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn P
2. Bà Nguyễn Thị Bính T

***Thư ký phiên tòa*:** Ông Đỗ Tường P - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy A - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2025 tại phòng xử án - trụ sở Tòa án khu vực 5, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 124/2025/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 136/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 10 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Võ Minh T,** tên gọi khác: không;

Sinh ngày: 25/3/1999, tại tỉnh tiền G (nay là tỉnh Đồng Tháp)

Hộ khẩu thường trú: Ấp E, xã L, tỉnh Đồng Tháp (trước đây xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang); Chỗ ở hiện tại: Không có nơi cư trú ổn định; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn T1 và bà Phạm Lệ L; Vợ, Con: Không có; bị cáo con duy nhất trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

- Từ nhỏ đến 2025 sinh sống cùng với gia đình tại Ấp E, xã L, huyện C, tỉnh Tiền Giang (nay là xã L, tỉnh Đồng Tháp).

- Từ tháng 3/2025 đến nay: Sinh sống nhiều nơi không ổn định tại Thành phố Hồ Chí Minh

Bị cáo đang bị áp dụng biên pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/6/2025.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. Những người tham gia tố tụng khác:

- Bị hại: Ông Nguyễn Minh H**,** sinh năm: 2005 - vắng mặt

Địa chỉ: Đ: 1 C, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Minh T hiện tại đang làm lễ tân cho khách sạn P, địa chỉ B L, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh. Do muốn được nghỉ ngơi nên T đã xin phép chủ cơ sở được nghỉ 03 ngày từ ngày 04/6/2025 đến ngày 06/6/2025. Sau đó, T có lên mạng đặt thuê ở 02 ngày, từ ngày 04/6/2025 đến 05/6/2025 tại H, địa chỉ tại 2 B, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh và đặt được Phòng số 103 với giá 430.000 đồng/ngày.

Đến khoảng 15 giờ ngày 04/6/2025, T đến địa điểm trên để nhận phòng và ở một mình cho đến ngày 05/6/2025. Trong ngày 05/6/2025, tại H, T có tải ứng dụng "HeeSay" (ứng dụng kết bạn cho người đồng tính nam), T có đặt tên tài khoản là "T2". Khoảng 10 giờ 00 ngày 06/6/2025, T kết bạn được với một người bạn tên Nguyễn Minh H tên tài khoản là “anbinh 2k6”. Qua trò chuyện, T biết H cũng là người đồng tính nam giống T, H có giới thiệu đang ở T và đang làm việc tại một quán cà phê ở trên đường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh và có đề nghị T cho số điện thoại để kết bạn, nói chuyện với nhau qua Zalo, cho nên T gửi số 0329387809, tên zalo “Mt” để H kết bạn, tên zalo của H là “Minh Hiếu”. Sau đó, qua trò chuyện Zalo, T có đề nghị hẹn hò và đề cập đến chuyện sẽ cùng nhau quan hệ tình dục với nhau. Vì vậy, T có nhắn cho H thông tin hẹn gặp vào lúc khoảng 12 giờ ngày 06/6/2025, địa chỉ tôi đang ở tại phòng 103 H, địa chỉ: T 234/3-234/5 B, Phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đến khoảng 12 giờ ngày 06/06/2025, H đến phòng 103 H, tại đây T gặp H và có quan hệ tình dục với nhau. Sau đó, H về nhà và hứa hẹn sẽ quay lại với T để cùng nhau ăn uống ở lại qua đêm. Đến khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày thì H quay lại phòng 103 H. Lúc này T và H cùng nhau ra ngoài bằng xe máy để mua thức ăn và rượu. Sau đó, cả hai quay về lại nhà nghỉ trên cùng nhau ăn và uống rượu. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì H có dấu hiệu say rượu nên đã đi ngủ trước, còn T chưa say nên đã đi dọn dẹp thức ăn và đồ uống. Trong lúc dọn dẹp, T có di chuyển balô của H đã làm rơi ví và Căn cước công dân của H. T

nhặt lên xem căn cước công dân thì thấy H có ngày sinh là 15 tháng 12 năm 2005, sinh tại Long An, đồng thời để ví cất gọn ở đầu giường ngủ. Sau khi dọn dẹp xong, T ngồi nghỉ tại ghế sofa và có thấy màn hình điện thoại của H sáng lên. Lúc này T tò mò nên đã cầm điện thoại của H xem và thấy có tin nhắn của Ngân hàng TMCP Q bảo số dư tài khoản của H (khoảng hơn 31.000.000 đồng) nên T đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền trong tài khoản ngân hàng của H. Do biết H đã ngủ say nên T đã lén lút lấy điện thoại của H, đồng thời biết được thông tin ngày tháng năm sinh của H nên đã nhập thử 04 ký tự là "1512" để mở khóa màn hình T mở khóa được màn hình điện thoại. Sau khi mở khóa, T nhanh chóng vào ứng dụng Ngân hàng TMCP Q thì tương tự T cũng nhập 06 ký tự là "151205" nhưng không truy cập được. Sau đó, T phát hiện trong điện thoại của H có ứng dụng M và biết được tính năng M có liên kết với tài khoản ngân hàng và có thể chuyển tiền được nên T đã vào ứng dụng "Momo" đăng nhập thử mật khẩu 06 ký tự là "151205" Thi đăng nhập được ứng dụng Momo, cho nên T đã chuyển khoản 10 (mười) lần, cụ thể:

Lần 1: Lúc 23 giờ 49 ngày 06/6/2025, số tiền: 1.900.000 đồng;

Lần 2: Lúc 23 giờ 54 ngày 06/6/2025, số tiền: 2.000.000 đồng;

Lần 3: Lúc 23 giờ 58 ngày 06/6/2025, số tiền: 5.000.000 đồng;

Lần 4: Lúc 23 giờ 59 ngày 06/6/2025, số tiền: 5.000.0000 đồng;

Lần 5: Lúc 00 giờ 00 ngày 07/6/2025, số tiền: 5.033.000 đồng;

Lần 6: Lúc 00 giờ 03 ngày 07/6/2025, số tiền: 5.035.000 đồng,

Lần 7: Lúc 00 giờ 05 ngày 07/6/2025, số tiền: 4.935.000 đồng,

Lần 8: Lúc 00 giờ 08 ngày 07/6/2025, số tiền: 1.513.000 đồng;

Lần 9: Lúc 00 giờ 45 ngày 07/6/2025, số tiền: 1.009.000 đồng;

Lần 10: Lúc 00 giờ 47 ngày 07/6/2025, số tiền: 305.000 đồng.

Tổng 10 lần giao dịch trên T đã chiếm đoạt được số tiền là 31.730.000 đồng (Ba mươi mốt triệu bảy trăm ba mươi nghìn đồng) vào cùng một tài khoản cá nhân của T là tài khoản Ngân hàng TMCP Q số 0329387809 tên VO MINH THI. Sau khi chuyển hết tiền trong tài khoản của H thì T để điện thoại của H trên ghế so-fa và T lén lút bỏ về nhưng bị H phát hiện nên T đã nói dối H là đau bụng cần đi ra cửa hàng thuốc để mua thuốc, còn H thì ở lại ngủ. Sau khi chiếm đoạt được số tiền là 31.730.000 đồng thì T đặt xe ôm công nghệ để về lại khách sạn P. Ngày 07/6/2025, T đã sử dụng số tiền trên vào việc mua 01 (một) điện thoại di động Iphone 16, màu xanh, 128GB với giá 22.248.000 đồng (hai mươi hai triệu hai trăm bốn mươi tám nghìn đồng) tại cửa hàng Đ, địa chỉ: C N, Phường H, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh, T thanh toán bằng hình thức chuyển khoản, số tiền còn lại T đã tiêu xài cá nhân hết.

Anh H sau khi thức dậy, kiểm tra điện thoại thì phát hiện trong ứng dụng Ví Momo của anh H phát sinh các giao dịch chuyển khoản, tổng số tiền bị chiếm đoạt là: 31.730.000 đồng (Ba mươi mốt triệu bảy trăm ba mươi nghìn đồng). Tất cả các giao địch đều chuyển đến tài khoản Ngân hàng TMCP Q tên VO MINH THI, số TK/số thẻ: VQRQABBQB5756. Toàn bộ giao dịch chuyển khoản trên không do H thực hiện, anh H nghi ngờ trong quá trình anh H cùng T đi mua đồ ăn, anh H có dùng điện thoại thanh toán tiền thức ăn, nên có thể người này để ý và biết được mật khẩu đăng nhập của anh H, rồi lợi dụng lúc anh H đang ngủ đăng nhập vào ví Momo và thực hiện các giao dịch trên. Ngoài ra, T đã xoá toàn bộ tin nhắn và tài khoản zalo, tài khoản Heesay của người này khi liên lạc với anh H.

Sau khi phát hiện sự việc anh H đã gặp chị Trần Thị Bích L1 là chủ Homestay T3 và xin được thông tin Căn cước công dân của người thuê phòng cùng anh H tên Võ Minh T nên đã đến Công an P1 trình báo.

Tiến hành truy xét, lúc 15 giờ ngày 10/6/2025, Công an P1 phối hợp với Phòng PC02 - Tổ địa bàn B, phối hợp Công an phường T, Quận G, kiểm tra hành chính tại trước số B L, phường T, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh, mời Võ Minh T về trụ sở Công an P1, quận B để làm việc.

Tại Cơ quan điều tra, Võ Minh T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan điều tra đã thu thập thể hiện trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 96/CT-VKSKV5 ngày 19 tháng 09 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, đã truy tố bị can Võ Minh T về tội "Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 290 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

2. Tại phiên tòa,

Bị cáo Võ Minh T khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng nêu. Bị cáo thống nhất với tội danh và khung hình phạt như cáo trạng đã nêu, thừa nhận việc truy tố là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Sau khi kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

2.1 Về tội danh: Tuyên bị cáo Võ Minh T phạm tội "Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản".

Bị cáo Võ Minh T phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Võ Minh T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại, gia đình bị cáo có ông ngoại có công với cách mạng, nên bị cáo được áp dụng tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

2.2 Về hình phạt.

+ Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 290; Điều 38; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Võ Minh T, từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung.

2.3 Về các biện pháp tư pháp đối với người phạm tội và xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Thu giữ của Võ Minh T:

+ Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động Iphone 8 Plus, 64GB, màu đen. Đây là điện thoại T sử dụng nhận tiền chuyển khoản.

+ Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại di động Iphone 16 Plus, 128GB, màu xanh.

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 áo thun ngắn tay màu đen, 01 quần đùi thun, màu đen. Đây là trang phục T mặc khi thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 06/6/2025.

+ Lưu hồ sơ: 02 USB chứa dữ liệu camera liên quan đến vụ việc (lưu theo hồ sơ vụ án).

2.4. Về trách nhiệm dân sự:

Gia đình Võ Minh T đã bồi thường cho anh Nguyễn Minh H, anh H đã nhận tiền không có yêu cầu gì thêm.

2.5. Về án phí: bị cáo Võ Minh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng theo quy định.

3. Phần tranh luận,

Bị cáo Võ Minh T không tham gia tranh luận.

4. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về tố tụng: Về sự vắng mặt của bị hại tại phiên tòa. Xét thấy, tại giai đoạn điều tra, bị hại, đã được Cơ quan điều tra lấy lời khai theo đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên việc vắng mặt của bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử tại phiên tòa, nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự

[3]. Về tội danh:

Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo Võ Minh T tại cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay, qua xét hỏi bị cáo Võ Minh T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 đã truy tố đối với bị cáo. Căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo Võ Minh T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận:

Đây là vụ án "Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản" do Võ Minh T thực hiện. Vào ngày 06/06/2025, Võ Minh T lợi dụng lúc anh H đang ngủ đã đăng nhập trái phép vào tài khoản Ngân hàng chiếm đoạt tổng cộng 31.730.000 đồng của anh Nguyễn Minh H, sau đó hành vi phạm tội của bị cáo bị phát hiện bắt giữ. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến tài sản của người khác và ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội, cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật.

Với hành vi như đã nêu trên của bị cáo Võ Minh T, xét thấy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 truy tố bị cáo về tội "Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản" theo điểm a khoản 1 Điều 290 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là có cơ sở pháp lý, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4]. Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách hiệm hình sự:

[4.1]. Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng. Bị cáo là người thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đủ nhận thức để nhận biết được hành vi dùng mạng viễn thông, ví điện tử momo từ điện thoại của bị hại H sang tài khoản của bị cáo là xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác là hành vi trái pháp luật, đây là hành vi mà pháp luật nghiêm cấm. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, làm ảnh hưởng an ninh trật tự xã hội. Do đó, cần xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn, với mức án phù hợp, nhằm giáo dục bị cáo trở thành người tốt cho xã hội, chấp hành pháp luật, đồng thời giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[4.2]. Khi lượng hình Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy:

Bị cáo Võ Minh T phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Võ Minh T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả, gia đình có ông ngoại Phạm Văn L2 có tham gia cách mạng, bị hại cũng có trình bày giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên bị cáo được áp dụng tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[4.3]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Võ Minh T không có việc làm ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 5 Điều 290 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[5]. Về các biện pháp tư pháp đối với người phạm tội và xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Thu giữ của Võ Minh T:

+ 01 (một) điện thoại di động Iphone 8 Plus, 64GB, màu đen. Đây là điện thoại T sử dụng nhận tiền chuyển khoản, liên quan đến hành vi phạm tội, có giá trị sử dụng, nên tịch thu nộp vào ngân sách Nhà Nước.

+ 01 (một) điện thoại di động Iphone 16 Plus, 128GB, màu xanh. Đây là điện thoại T mua từ số tiền chiếm đoạt được của H vào ngày 06/6/2025. Gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại nên trả lại điện thoại cho bị cáo.

+ 01 áo thun ngắn tay màu đen, 01 quần đùi thun, màu đen. Đây là trang phục T mặc khi thực hiện hành vi phạm tội vào ngày 06/6/2025, liên quan đến hành vi phạm tội, nên tịch thu, tiêu hủy.

+ Lưu hồ sơ: 02 USB chứa dữ liệu camera liên quan đến vụ việc.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Gia đình Võ Minh T đã bồi thường cho anh Nguyễn Minh H 31.000.000 đồng, anh H đã nhận đủ tiền không có yêu cầu gì thêm.

[6] Về án phí: Bị cáo Võ Minh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 290; Điều 38; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo **Võ Minh T** 01 (một) năm tù về tội "Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản".

Thời hạn tù tính từ ngày 13/6/2025.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. **Về vật chứng:**

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

+ Tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động Iphone 8 Plus, 64GB, màu đen (không kiểm tra tình trạng hoạt động).

+ Trả lại cho bị cáo Võ Minh T: 01 (một) điện thoại di động Iphone 16 Plus, 128GB, màu xanh (không kiểm tra tình trạng hoạt động)..

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 áo thun ngắn tay màu đen, 01 quần đùi thun, màu đen.

+ Lưu hồ sơ: 02 USB chứa dữ liệu camera liên quan đến vụ việc.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H với Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5-Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Về án phí sơ thẩm:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH/13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Bị cáo Võ Minh T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. **Quyền kháng cáo**

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025;

Bị cáo Võ Minh T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được niêm yết hoặc tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND Tp. Hồ Chí Minh**;**
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND KV5-Tp.Hồ Chí Minh;
- Thi hành án dân sự Tp.Hồ Chí Minh;
- Trại giam;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh – PC06, PC 10;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thanh T